

I. NGHỊ LUẬN XÃ HỘI (2,0 điểm)

Làm thế nào để xây dựng hình ảnh đẹp cho học sinh trường THPT Lê Quý Đôn?

Anh/chị hãy viết đoạn văn ngắn khoảng 150 từ (tương đương nửa trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề trên.

II. NGHỊ LUẬN VĂN HỌC (8,0 điểm)

Trình bày cảm nhận của anh/chị về **tâm trạng của nữ sĩ Hồ Xuân Hương** trong bài thơ **Tự tình (II)**.

--- HẾT ---

I. NGHỊ LUẬN XÃ HỘI (2,0 điểm)

Làm thế nào để xây dựng hình ảnh đẹp cho học sinh trường THPT Lê Quý Đôn?

Anh/chị hãy viết đoạn văn ngắn khoảng 150 từ (tương đương nửa trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề trên.

II. NGHỊ LUẬN VĂN HỌC (8,0 điểm)

Trình bày cảm nhận của anh/chị về **tâm trạng của nữ sĩ Hồ Xuân Hương** trong bài thơ **Tự tình (II)**.

--- HẾT ---

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ MÔN VĂN 11 – NH 2017-2018

Câu I	Nghị luận xã hội Làm thế nào để xây dựng hình ảnh đẹp cho học sinh Lê Quý Đôn?	2,0
	<p>Về hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng yêu cầu về dung lượng (khoảng nửa trang giấy thi) - Đúng hình thức 01 đoạn văn - Diễn đạt trôi chảy, mạch lạc, không sai chính tả... <p>Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường Lê Quý Đôn: ngôi trường có bề dày truyền thống lâu đời, nhiều thế hệ học sinh thành công, có những đóng góp tích cực cho xã hội. - Học sinh Lê Quý Đôn ngày nay cần có ý thức tiếp tục xây dựng hình ảnh đẹp cho trường, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Nuôi dưỡng nhân cách đẹp: trung thực, trách nhiệm, lễ phép... + Trau dồi kiến thức + Thực hiện hành động đẹp: nói lời hay, làm việc tốt, tác phong chuẩn mực... → Rèn luyện kỹ năng sống đẹp, thói quen đẹp, xây dựng hình ảnh đẹp cho học sinh Lê Quý Đôn. - Biết nói không và lên án trước những hành động, lời nói tiêu cực, phản cảm trong học đường. 	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>1,0</p> <p>0,25</p>
Câu II	Nghị luận văn học Cảm nhận tâm trạng của Hồ Xuân Hương trong bài <i>Tự tình II</i>	8,0
	<p>1. Giới thiệu vài nét chính về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tác giả, tác phẩm 	0,5
	<p>2. Phân tích:</p> <p>a. Hai câu đề: Cô đơn, bẽ bàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn cảnh: đêm khuya, cảnh vật chìm trong màn đêm yên tĩnh - Hình ảnh con người: động từ <i>trơ</i>, đối lập <i>hông nhan- nước non</i> → Nhấn mạnh sự nhỏ bé, cô đơn của thân phận <p>b. Hai câu thực: Xót xa, cay đắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm rượu và trăng để quên nhưng không lối thoát. → Hai câu thơ thấm đẫm nỗi xót xa, cay đắng. <p>c. Hai câu luận: Nỗi phần uất và niềm khao khát hạnh phúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp đảo ngữ ở 2 câu thơ - Những động từ mạnh <i>xiên ngang, đâm toạc</i> → Hình ảnh sự vật thiên nhiên như mang nỗi niềm của con người: phần uất trước cuộc đời và khát khao hạnh phúc. <p>d. Hai câu kết: chán chường, buồn tủi trước thực tại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thơ chán ngán khi nhận ra quy luật khắc nghiệt của thời gian - Thủ pháp nghệ thuật tăng tiến nhấn mạnh sự ít ỏi dần của tình duyên → Buồn tủi trước thực tại phũ phàng 	<p>2,0</p> <p>1,5</p> <p>1,5</p> <p>1,5</p>
	<p>3. Đánh giá:</p> <p>a. Nghệ thuật: Thể thơ thất ngôn bát cú ngắn gọn súc tích. Ngôn ngữ mạnh mẽ, táo bạo. Các thủ pháp: liệt kê, đối lập, tăng tiến...</p> <p>b. Nội dung: Bài thơ bày tỏ nỗi bất hạnh của người phụ nữ trong cảnh lẻ mọn, phê phán chế độ đa thê trong xã hội phong kiến xưa.</p>	1,0

